

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ vào các Điều 55,57,81,82,83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 271/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Trần Quang Minh - sinh năm:1981, địa chỉ: B 14 -03 - Chung cư Vũng Tàu Plaza phường 8 , thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và chị Hoàng Minh Hà - sinh năm:1985; địa chỉ: 11 62/36 - đường Trường Sa, phường 13, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang M và chị Hoàng Minh H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Quang M, chị Hoàng Minh H có Hai con chung chung là Trần Hà y - sinh ngày 10 - 02 - 2014 và Trần Minh G - sinh ngày 03-6-2018.

Theo nguyện vọng của con và anh M, chị H thỏa thuận; Anh M là người được quyền trực tiếp nuôi con Trần Hà y; chị H là người được quyền trực tiếp nuôi con Trần Minh G.

Anh M, chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh M, chị H cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của nhau.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự thỏa không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang M và chị Hoàng Minh H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh M, chị H có Hai con chung là Trần Hà Y - sinh ngày 10 - 02 - 2014 và Trần Minh G - sinh ngày 03-6-2018.

Anh M, chị H thỏa thuận; Anh M là người được quyền trực tiếp nuôi con Trần Hà Y; chị H là người được quyền trực tiếp nuôi con Trần Minh G.

Anh M, chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh M, chị H cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của nhau.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí Tòa án: Anh Trần Quang M và chị Hoàng Minh H mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), anh M, chị H đã nộp theo biên lai số 0002053 và số 0002054, cùng ngày 05 tháng 4 năm 2022, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Anh M, chị H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THA dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Vũng Tàu;;
- Lưu.